

Cải Cách Ruộng Đất

50 năm trước, tại miền Bắc Việt Nam lúc bấy giờ là nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, dưới sự lãnh đạo của ông Hồ Chí Minh và Đảng Lao động Việt Nam, tức là đảng Cộng sản sau này, đã diễn ra một cuộc cách mạng được chính những người phát động mô tả là “long trời lở đất”. Đó là cuộc cải cách ruộng đất.

Nói đúng ra thì năm 1956 chỉ là năm cuối của giai đoạn 5, tức cũng là giai đoạn cuối của cuộc cải cách ruộng đất đã bắt đầu bảy năm trước đó. Tuy nhiên, mốc thời gian này đáng nhớ thứ nhất vì cuộc cải cách ruộng đất đến năm đó đã đung trần, với những án tử hình thi hành tại chỗ, những án tù dài hạn, mà hầu hết nạn nhân đều chết trong khi đang bị giam cầm, và một bầu không khí nặng nề, đe dọa đã lan rộng khắp nơi, khiến người dân phải chìm đắm trong nỗi e sợ mênh mông.

“Đào tận gốc, tróc tận rễ”

Thống kê chính thức của nhà nước được đăng trong cuốn Lịch sử kinh tế Việt Nam tập hai cho biết là đã có 172.008 người bị quy vào thành phần địa chủ và phú nông, là những người bị xếp vào loại kẻ thù của nhân dân, bị “đào tận gốc, tróc tận rễ” nghĩa là không bị bắn tại chỗ thì cũng bị lãnh án tù rồi chết trong nhà giam.

Con số này có thể không chính xác, nhưng số nạn nhân quyết không thể thấp hơn thế được vì nó được ghi trong Văn kiện đảng toàn tập do nhà xuất bản chính trị quốc gia ấn hành, và vì nó không nói gì đến những người bị kết án là Quốc Dân Đảng thường thì bị bắn ngay tại chỗ. Trong số này, có cả những đảng viên Cộng sản trung kiên, mà trước khi chết vẫn còn hô to khẩu hiệu, đảng Cộng sản muôn năm.

Năm 1956 cũng là năm mà ông Hồ Chí Minh và đảng Lao động công khai lên tiếng nhận sai sót trong quá trình thực hiện cuộc cải cách ruộng đất, rồi thực hiện một số biện pháp kỹ luật và tiến hành sửa sai. Bản thống kê chính thức cho biết là trong số 172.008 người bị quy là địa chủ và phú nông trong cải cách ruộng đất thì 123.266 người bị quy sai, tức là bị oan. Tính theo tỷ lệ là 71,66%. Có lẽ chưa bao giờ và ở đâu tỷ lệ giữa số bị oan và nạn nhân lại cao đến như thế.

Nhà thơ Tố Hữu lúc bấy giờ là trưởng ban tuyên truyền trung ương đảng sau này nhớ lại đã phải nói: *“Không thể tả hết được những cảnh tượng bi thảm mà những người bị quy oan là địa chủ, ác bá (mà trong thực tế là trung nông) phải chịu đựng ở những nơi được phát động.”*

Lời dặn “nhân ái”

Trong “Nội san cải cách ruộng đất” số ra ngày 25 tháng hai năm 1956, có đảng toàn văn lời căn dặn của ông Hồ Chí Minh rằng: *“Nhục hình là lối dã man” và “tuyệt đối không được dùng nhục hình, nếu dùng nhục hình là trái chính sách của đảng, của chính phủ, trái tác phong của cách mạng.”*

Căn cứ trên thời gian phát hành của báo, thì lời căn dặn “nhân ái” này được đưa ra bốn năm sau khi bắt đầu thực hiện thí điểm, và chỉ ba tháng trước khi cuộc cải cách ruộng đất chấm dứt bằng đợt sửa sai. Khi đó, nhục hình đã phổ biến khắp nơi và sự sợ hãi đến mù mẫm cả người đã bao trùm toàn lãnh thổ.

Cũng xin nhắc rằng ngay từ khi thực hiện thí điểm, địa chủ đã bị xác định là kẻ thù của nhân dân, như lời ông Nguyễn Minh Cần, nguyên phó chủ tịch thành phố Hà nội kể lại: *“Trước đây, chúng ta coi địa chủ là một thành phần ở trong nhân dân, nhưng bây giờ thì không phải như vậy rồi. Bây giờ thì địa chủ*

không phải là nhân dân. Nhân dân chỉ là nhân dân thôi, còn địa chủ thì không phải, đó là những người chống lại nhân dân, là kẻ địch của nhân dân."

Không chỉ những nạn nhân đau đớn, mà gia đình họ cũng chịu hoạ lây vì bị xã hội cô lập theo chính sách của đảng. Không chỉ gia đình của những người bị kết tội địa chủ phải chịu nhục nhằn, mà những cảnh tượng diễn ra hàng ngày ở mọi nơi những năm đó vẫn còn in dấu cả mấy chục năm sau nơi những chứng nhân.

Ngay trong đề cương báo cáo của bộ chính trị đảng năm 1956 mỗi khi nói đến các cuộc thanh trừng thời cải cách ruộng đất cũng đều phải dùng hình dung từ "tàn khốc" để nói lên những gì xảy ra hàng ngày, hàng giờ tại miền bắc trong suốt mấy năm trời cao điểm của Cải Cách Ruộng Đất.

Nhà văn Dương Thu Hương trong cuộc phỏng vấn dành cho ký giả Đinh Quang Anh Thái của Little Saigon Radio mới đây vẫn còn nhắc lại: *"Đối với tôi, lý tưởng Cộng sản là một cái gì đó khủng khiếp và xa lạ. Vì ngay trước cổng nhà tôi là một người chết treo năm cải cách ruộng đất, và tám tuổi, tôi đã phải đi theo các đoàn học sinh để chứng kiến những cuộc đấu đá địa chủ. Sau lưng nhà tôi, đường tàu, cũng là xác một người tự tử chết bằng cách tự đặt cổ mình vào đường ray. Khi tôi tám tuổi, buổi sáng tôi đi tưới rau, tôi đã thấy những người chết đó, và điều đó làm cho tôi vô cùng khủng khiếp."*

Và nhà văn Trần Mạnh Hảo cũng trong một cuộc phỏng vấn của ký giả Đinh Quang Anh Thái, khi nói lên lý do tại sao ông muốn từ bỏ chủ nghĩa Mác đã phát biểu: *"Tôi nhận ra cái điều này cũng lâu rồi, mà nhận từ từ, bởi vì tôi đã được chứng kiến cuộc cải cách ruộng đất ở ngoài miền Bắc mà gia đình tôi là nạn nhân. Tôi thấy nó rất là khủng khiếp. Tôi không hiểu cái chủ nghĩa gì mà nó chỉ có một biện pháp duy nhất là trấn áp người ta, mang người ta ra đấu tố và bắn bỏ người ta, mà không có xét xử công minh, cũng không có bằng cứ gì cả. Cuộc cải cách ruộng đất là một cuộc diệt chủng như là Pon Pot và Yeng Sari (đã làm bên xứ chùa Tháp) mà thời đó tôi đã chứng kiến."*

Gia đình nhà tôi may mắn là ông nội tôi và các chú các cô, toàn bộ đã di cư vào nam. Bố tôi là con trưởng nên phải ở lại để giữ đất, cho nên không di cư được, phải gánh chịu cái tai hoạ của ông nội cũng như các chú, một mình phải chịu trận, cho nên rất là khổ."

Còn nhà văn Vũ Thu Hiền mới đây, khi nói chuyện về cuộc cải cách ruộng đất với đài Á châu tự do, đã nhớ lại lời bà cô của ông dặn dò như sau: *"Tôi có một bà cô ruột ấy, chồng bà cũng bị đấu, mà ông ấy là chủ nhiệm Việt Minh của một xã, mà lại có chân trong Liên Việt huyện, Liên Việt tức là Mặt Trận Tổ Quốc bây giờ. Ông ấy bị đấu, bị giam trong chuồng trâu chuồng bò, nói chung là khổ lắm, rồi ăn uống kém cỏi, đến lúc được thả về nhà thì ông ấy chết, chết tại nhà. Bà cô tôi chỉ nói, cháu ạ, mình phải lựa bạn mà chơi. Cái bọn Cộng sản nó gian ác và bất nhân lắm đấy. Tôi nói, nhưng bố cháu là Cộng sản cơ mà! (Bà cô trả lời) Thì bố cháu không hiểu, bố cháu mới đi với bọn ấy."*

Vết thương chưa lành

Cuộc cải cách ruộng đất chấm dứt 50 năm trước đây quả nhiên vẫn còn là một vết thương chưa lành đối với quá nhiều con người dù có trực tiếp là chứng nhân hay không. Đáng tiếc là những sách báo viết về giai đoạn ấy quá ít, lại thường bị tịch thu ngay sau khi phát hành, và dù 50 năm đã qua đi, thì cải cách ruộng đất vẫn còn là một đề tài cấm kỵ, trong khi những chứng nhân cứ già đi và chết đi dần.

Đó là lý do khiến ban Việt ngữ đài Á châu tự do chúng tôi quyết định thực hiện một loạt bài về cuộc cải cách ruộng đất để vẽ lại bức tranh thực xảy ra của một thời mà không ai không xót xa khi nhớ lại.

Loạt bài sẽ bắt đầu với nhà nghiên cứu sử Trần Gia Phụng. Ông sẽ điêm lại tám đợt phát động quần chúng giảm tô và 5 đợt cải cách ruộng đất kéo dài suốt bảy năm kể từ năm 1949. Sau đó, là lời kể lại của ông Nguyễn Minh Cần là người từng trực tiếp tham gia đoàn cải cách ruộng đất cũng như công tác sửa sai. Xen kẽ sẽ là lời kể của nhà thơ Nguyễn Chí Thiện từng chứng kiến từ đầu đến cuối một phiên xử của toà án nhân dân, của ông Trần Anh Kim có ông nội và bố đều là nạn nhân của Cải cách ruộng đất, lời kể của nhà văn Vũ Thư Hiên khi ông có dịp qua những nơi đã diễn ra cuộc cách mạng được gọi là “long trời lở đất” ấy, của nhạc sĩ Trịnh Hưng là người bạn chí cốt của nhà thơ Hữu Loan, tác giả màu tím hoa sim, vốn là người mà những biến chuyển của đời sống gắn liền với cuộc cải cách ruộng đất.

Trước khi bắt đầu vào loạt bài cải cách ruộng đất kể từ buổi phát thanh tới, ban Việt ngữ trân trọng cảm ơn các vị vừa nêu tên đã nhiệt thành cộng tác và giúp đỡ chúng tôi trong cố gắng lật lại bộ hồ sơ đầy oan khuất này.

Mở đầu loạt bài về cuộc cải cách ruộng đất diễn ra tại miền Bắc Việt Nam 50 năm trước đây, chúng tôi xin gửi đến quý thính giả cuộc phỏng vấn của BTV Nguyễn An với nhà nghiên cứu sử Trần Gia Phụng về các giai đoạn của cuộc Cải Cách Ruộng đất bắt đầu từ năm 1949 và chấm dứt vào năm 1956. Ông Trần Gia Phụng hiện đang sinh sống tại Canada. Ông Trần Gia Phụng đã tốt nghiệp khoa sử địa đại học sư phạm Huế và cử nhân giáo khoa Sử đại học Văn khoa Huế năm 1965. Trong vòng 10 năm trở lại đây, ông đã xuất bản 14 đầu sách nghiên cứu về Sử, trong đó liên quan đến chủ nghĩa Cộng sản tại Việt Nam có các cuốn, Ấn tích Cộng Sản Việt Nam xuất bản năm 2001 và Lột trần huyền thoại Hồ Chí Minh xuất bản năm 2003.

Nguyễn An: *Trước hết, xin anh cho biết bối cảnh và mục đích của cuộc cải cách ruộng đất.*

Ông Trần Gia Phụng: Muốn nói đến bối cảnh và mục đích của cuộc cải cách ruộng đất thì có lẽ chúng ta phải bắt đầu từ đầu. Tức là bắt đầu từ cuộc chiến tranh 46-54. Cuộc chiến tranh này có thể chia ra làm hai giai đoạn: từ 46-49 và từ 49-54.

Năm 1949 là năm cần phải chú ý, thưa anh, là vì năm này có hai sự kiện quan trọng. Sự kiện thứ nhất là chính phủ Bảo Đại ra đời sau hiệp định Élysée năm 1949. Thứ hai là nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa được thành lập vào 1/10/1949. Khi chính phủ Bảo Đại được thành lập, nhiều người rời bỏ chiến khu để về thành thị sinh sống theo chính phủ Bảo Đại.

Ngoài hậu quả chính trị, thì việc trở về thành thị làm cho Việt Minh mất đi nguồn nhân lực, nhất là thiếu thanh thiếu niên để đưa vào bộ đội. Còn về phía Trung Hoa, khi mà Đảng CS lên cầm quyền ở Trung Hoa thành lập nước Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa thì Trung Hoa viện trợ cho Việt Minh vũ khí và vừa cả nhân sự nữa. Cho nên Việt Minh chuyển từ du kích chiến qua vận động chiến mở những trận đánh lớn chống Pháp. Thành ra, năm 1949 là mốc giới quan trọng trong chiến tranh Việt Nam.

Ngoài ra, nếu tính từ năm 1946 chiến tranh đã xảy ra cho đến năm 1949 (chiến tranh đã xảy ra 3 năm) thì dân chúng tản cư từ vùng này sang vùng khác, hoặc là bỏ vùng quê ra thành thị sinh sống nên có nhiều đất đai bỏ hoang, không canh tác. Vì vậy mà Việt Minh mở cuộc cải cách ruộng đất để giải quyết hai nhu cầu trên của họ.

Nguyễn An: *Thưa, nhu cầu thứ nhất là thiếu người, và nhu cầu thứ hai là...*

Ông Trần Gia Phụng: Lương thực cho bộ đội.

Nguyễn An: *Thế như vậy cuộc cải cách ruộng đất như anh vừa nói thì có thể coi như bắt đầu từ năm 1949?*

Ông Trần Gia Phụng: Dạ vâng!

Nguyễn An: *Và nó kéo dài đến năm 1956, như vậy nó qua bao nhiêu giai đoạn?*

Ông Trần Gia Phụng: Thưa anh, nó qua tất cả là 5 giai đoạn.

Nguyễn An: *Thưa, là những giai đoạn nào?*

Ông Trần Gia Phụng: 5 giai đoạn này bắt đầu là nó được đánh dấu bằng sắc lệnh cải cách ruộng đất. Thứ nhất là từ năm 1949, năm này để khuyến khích nông dân ra sức cày bừa thì nhà cầm quyền Việt Minh ra sắc lệnh để thành lập hội đồng giảm tô. Họ ấn định rằng các chủ đất phải giảm tối thiểu và đồng bộ tiền thuê đất (tô tức là tiền thuê đất) cho tá điền (tức là nông dân cày ruộng). Có nơi giảm đến 35% tiền thuê đất.

Sau đó, thông tư liên bộ của năm 1949 đưa ra nguyên tắc chủ yếu về phân chia tạm thời ruộng đất cho nông dân mà những ruộng đất này họ tịch thu được từ điền chủ của người Pháp, từ điền chủ là những người mà Việt Minh gọi là Việt gian, tức là những người mà Việt Minh kết tội thông đồng với Pháp hoặc là những người không cộng tác với Việt Minh.

Nguyễn An: *Thưa, giai đoạn này kéo dài bao lâu ạ?*

Ông Trần Gia Phụng: Thưa, giai đoạn này cũng chỉ trong năm 1949 thôi! Bởi vì trong năm 1950 đã thay đổi. Sắc lệnh ngày 12 tháng 2 năm 1950 tổng động viên toàn bộ nguồn nhân lực (tức là người), vật lực (gia súc và nông cụ) và tài lực (tức là tiền bạc) cho tổ quốc.

Trong năm 1950 này, xuất hiện cùng một lúc 2 sắc lệnh, cùng một ngày nữa. Sắc lệnh thứ nhất là xoá bỏ tất cả các hợp đồng vay nợ giữa tá điền và điền chủ ký kết trước năm 1945 và xoá bỏ các hợp đồng ký sau năm 1945 nếu con nợ đã trả đủ 100%

Nguyễn An: *Như vậy, cả lãi lẫn vốn đã trả rồi mà bằng cái số vốn vay ban đầu thì xoá luôn?*

Ông Trần Gia Phụng: Dạ, xoá luôn! Cùng sắc lệnh thứ hai đó là quốc hữu hoá tất cả những đất đai bỏ hoang trong 5 năm liên tục, những đất đai này sẽ lấy và chia lại cho nông dân. Nhưng mà ngang đây, tức là năm 1950 thì nó có những sự kiện quan trọng mà cái quan trọng nhất là ông Hồ Chí Minh qua thăm Bắc Kinh tháng 1/1950 rồi qua thăm Mạc Tư Khoa.

Trong cuộc gặp gỡ tại Mạc Tư Khoa giữa ông Hồ và Stalin, thì Stalin thúc bách ông Hồ thực hiện 2 việc: việc thứ nhất là ông Hồ phải tái công khai Đảng CS, và việc thứ hai là ông Hồ phải đẩy mạnh cuộc cải cách ruộng đất theo đường lối CS. Để chuẩn bị cho việc cải cách ruộng đất thì ông Hồ mở phong trào chỉnh huấn theo đường lối của CS Trung Hoa

Nguyễn An: *Và sau chuyến đi của ông Hồ thì bắt đầu cho giai đoạn 3 chẳng?*

Ông Trần Gia Phụng: Dạ vâng! Thì sau đó chuẩn bị bắt đầu cho giai đoạn 3. Trước giai đoạn 3, ông Hồ đã cử phái đoàn sang Trung Hoa để học khoá học về chủ nghĩa Mac-LeNin ở Bắc Kinh. Nhưng thật sự ra đó là học về phương thức cải cách ruộng đất theo đường lối của Trung

Cộng. Và phái đoàn này trở về thì được Đảng CS tổ chức gởi thí điểm tất cả các nơi ở Bắc và Bắc Trung Việt; còn ở trong Nam cũng có nhưng mà ở những miền sâu, còn những miền bán Bình Nguyên là những miền đồng bằng gần với các tỉnh thì ít thấy xuất hiện.

Nguyễn An: *Thưa, như vậy thì giai đoạn 3 kéo dài bao lâu và đặc điểm của nó là gì?*

Ông Trần Gia Phụng: Nó bắt đầu bằng sắc lệnh ngày 20 tháng 4 năm 1953 đăng trên công báo của Việt Minh. Đặc điểm của nó là ngoài luật lệ thêm vào thì luật mới là quyết định tịch thu tất cả tài sản của đế quốc Pháp, của Việt gian, của địa chủ ác ôn. Và nó có một đặc điểm nữa đó là giai đoạn 3 này bắt đầu thành lập uỷ ban Nông Nghiệp các cấp.

Ủy ban Nông Nghiệp trung ương do thủ tướng đứng đầu, và ở các thành phố đến cấp xã cũng có uỷ ban Nông Nghiệp Và bắt đầu thấy xuất hiện những cuộc đấu tố. Nhưng mà khi đó bắt đầu sửa soạn hội nghị Geneva, cho nên Việt Minh nhẹ tay để tránh làm xôn xao dư luận.

Thế còn qua giai đoạn 4 là nó bắt đầu quy định toà án nhân dân để xét xử những thành phần chống lại cuộc cải cách ruộng đất. Nhưng mà giai đoạn 4 mới tiến hành thì xảy ra hiệp định Geneva. Tuy có toà án nhân dân nhưng chưa xảy ra vụ đấu tố rừng rợn như sau năm 1954.

Kỳ trước, chúng tôi đã gửi đến quý thính giả phần đầu cuộc phỏng vấn của biên tập viên Nguyễn An với nhà nghiên cứu sử Trần Gia Phụng về các giai đoạn của cuộc Cải Cách Ruộng đất bắt đầu từ năm 1949. Nay xin gửi đến quý vị phần thứ hai của cuộc phỏng vấn, nói về giai đoạn 5 và cũng là giai đoạn cuối đầy máu và nước mắt của cuộc cải cách ruộng đất. Ông Trần Gia Phụng hiện đang sinh sống tại Canada. Ông tốt nghiệp trường Đại học Sư phạm Huế khoa Sư địa và cử nhân giáo khoa Sư đại học Văn Khoa Huế năm 1965. Trong vòng 10 năm trở lại đây, ông đã xuất bản 14 đầu sách nghiên cứu về Sử, trong đó liên quan đến chủ nghĩa Cộng sản tại Việt Nam có các cuốn, Ấn tích Cộng Sản Việt Nam xuất bản năm 2001 và Lột trần huyền thoại Hồ Chí Minh xuất bản năm 2003.

Ông Trần Gia Phụng: Ngày 14 tháng 6 năm 1955, ông Hồ Chí Minh mới ký sắc luật về cải cách ruộng đất đợt 5, sắc luật ngày 14 tháng 6 năm 1955, tuy dựa trên căn bản của hai sắc lệnh năm 1953, nhưng mà họ còn có những hành động gắt gao hơn là thành lập cái uỷ ban cải cách ruộng đất từ trung ương do Trường Chinh cầm đầu, rồi ở mỗi địa phương họ thành lập những đội cải cách ruộng đất, rồi họ thành lập tòa án nhân dân, thì cái giai đoạn này chính là thảm họa của nông dân Bắc Việt. Tòa án nhân dân là cái công cụ để thanh lọc hàng ngũ nông thôn, truy xét tận gốc rễ lý lịch của tất cả cái thành phần nông thôn, và đồng thời tòa án nhân dân cũng là cái công cụ để tiêu diệt tất cả những thành phần lãnh đạo xã hội cũ.

Nguyễn An: Tất cả những thảm kịch đó xảy ra là trong đợt 5, thưa anh tại sao cuộc cải cách ruộng đất lại dừng lại năm 1956? Có phải là vì họ đã đạt được mục đích không hay là bởi có quá nhiều lời kêu ca, có quá nhiều trường hợp oan ức cho nên họ phải dừng lại?

Ông Trần Gia Phụng: Đây là một câu hỏi lý thú, lý thú là vì cái chỗ này này: Đứng trên quyền lợi dân tộc, đứng trên lập trường của đại đa số quần chúng Việt Nam, nghĩa là đứng trên lập trường của một người Việt Nam thì rõ ràng ai cũng thấy là CSVN sai lầm trong cải cách ruộng đất, nhưng đứng trên quyền lợi của đảng CSVN, của thiểu số chóp bu trong đảng, họ không sai lầm.

Đứng về phương diện chuyên môn nông nghiệp, cuộc cải cách ruộng đất không thúc đẩy được nông nghiệp phát triển, không thăng tiến được đời sống nông dân mà còn làm tan nát nền nông nghiệp cổ truyền ở ngoài Bắc và đưa mọi người vào cảnh nghèo đói. Tuy nhiên, đứng trên quan điểm của đảng CS

thì họ đã thành công trong cải cách ruộng đất. Hồ Chí Minh và đảng CS phải chấm dứt cái đợt cải cách ruộng đất năm 1956 vì hai lẽ. Lẽ thứ nhất là vấn đề nội bộ Bắc Việt là cuộc cải cách ruộng đất đã đạt được những mục tiêu chính trị của họ. Cái mục tiêu chính trị của họ là gì? Mục tiêu chính trị của họ, thứ nhất là xóa bỏ cái cái giới hào mục lãnh đạo hạ tầng cơ sở ở nông thôn và thay vào đó là lớp lãnh đạo mới là những đảng viên CS, cái mục tiêu chính trị nữa là họ chặn đứng sự trà trộn của những điệp viên địch thủ trong dân chúng, họ xóa bỏ toàn bộ nền văn hóa cổ truyền nổi tiếng là bảo thủ từ bao nhiêu đời ở nông thôn, họ thay thế bằng cái chủ trương của CSVN theo chủ nghĩa Mác xít.

Ngoài ra, cái liều lượng khủng bố của CS đối với nông dân trong cuộc cải cách ruộng đất đợt 5 đủ để khuất phục nông dân, đủ để làm cho nông dân khiếp sợ, làm cho họ ăn không đủ no, mặc không đủ ấm, sống luôn luôn trong sự sợ hãi tột cùng và ghép họ vào trong khuôn phép CS, ổn định một cách kiên cố hạ tầng cơ sở xã hội nông thôn miền Bắc. Nhưng nếu làm quá đi, đẩy họ đến cùng thì nông dân họ sẽ nổi dậy như vụ ở Quỳnh Lưu, Nghệ An tức là quê hương của ông Hồ Chí Minh năm 1956 và ông Hồ Chí Minh phải điều động cả một sư đoàn tới đó mới dẹp yên.

CSVN đã đạt được cái mục đích là tiêu diệt cũng như là xóa sạch những cái thành phần “phản động” ở nông thôn, đưa nông dân vào hợp tác xã do nhà nước quản lý, lấy lại cái đất đai mà lâu nay đã cấp cho nông dân hoàn toàn làm chủ cái phương tiện sản xuất nông nghiệp, quản lý cái kho lúa gạo trên toàn miền Bắc, áp đặt và củng cố vững vàng cái chính sách chỉ huy nông nghiệp, thì ông Hồ Chí Minh và đảng của ông ta, đảng CS lúc đó có cái tên là đảng Lao Động ngưng cuộc cải cách ruộng đất để quay qua ổn định tình hình ở thành phố. Tôi nói như vậy đó là đứng trên phương diện nội bộ Bắc Việt.

Nguyễn An: Anh vừa dùng chữ nội bộ Bắc Việt, như vậy thì yếu tố thứ hai chắc phải là từ bên ngoài vào?

Ông Trần Gia Phụng: Dạ vâng, thứ hai là trên bình diện quốc tế, cái này mình phải chú ý, bởi vì phải đặt cái tình hình Việt Nam trong toàn bộ cái tình hình CS và toàn bộ tình hình thế giới. Trên cái tình hình quốc tế thì lúc đó ở tại Nga, nhà độc tài Stalin chết năm 1953, thì trong cuộc tranh giành quyền lực đấu đá với nhau, ông Khrushốp trỗi lên và nắm được chính quyền, nắm được đảng CS và trong đại hội lần thứ 20 của đảng CS Liên Xô năm 1956 tại Moscow thì Khrushốp đã đọc một bài diễn văn này lừa kẻ hết tội lỗi độc tài, tàn ác, tôn sùng cá nhân của Stalin, cái bài diễn văn này làm cho cả thế giới kinh ngạc và ông Khrushốp hứa hẹn sẽ mềm dẻo hơn, sẽ sống chung hòa bình với các nước không đồng chế độ chính trị và ông hứa hẹn sẽ dân chủ hóa Liên Xô.

Sau khi vững vàng rồi, Khrushốp mới gởi đại diện đi các nước cộng sản, và riêng CSVN thì ông Mikoyan đến Hà Nội vào tháng 4 năm 1956, ông giải thích chính sách mới của đại hội đảng 20 của Liên Xô và vì vậy mà CSVN không thể đi ngược lại đường lối mới của Liên Xô, cho nên nhân cái cuộc tổng kết cải cách ruộng đất đợt 5 vào tháng 7 năm 1956, ông Hồ vì những cái lý do trong nước và ngoài nước thì ông Hồ cho ngưng cái cuộc cải cách ruộng đất và bắt đầu chương trình sửa sai và ông đổ trách nhiệm cho những người thừa hành mà người gần ông nhất là ông Trường Chinh, nên ông cách chức ông Trường Chinh, cách chức nhưng sau rồi ông Trường Chinh cũng ra lại và rồi cách chức những nhân vật khác như là Hoàng Quốc Việt, Lê Văn Lương, Hồ Viết Thắng và các nhân vật này sau cũng được trọng dụng trở lại hết, rồi bồi thường thiệt hại và xét lại một cách tượng trưng cho vài trường hợp quá đáng mà thôi

Kỳ này xin gửi đến quý thỉnh giả cuộc phỏng vấn với ông Nguyễn Minh Cần về sự chuẩn bị của Đảng Cộng sản và nhà nước Việt Nam trước khi bắt đầu cuộc Cải cách ruộng đất. Cuối giai đoạn chuẩn bị là thí điểm với vụ án bà Cát Thanh Long từng gây xôn xao dư luận một thời.

Ông Nguyễn Minh Cần trong giai đoạn ấy là một cán bộ trung cấp. Ông từng là bí thư quận uỷ ngoại thành Hà nội trước khi ra công khai, trở thành phó chủ tịch uỷ ban hành chính Hà nội vào năm 1954. Ông thấu hiểu từng bước của cuộc cải cách ruộng đất và đã trực tiếp làm công tác sửa sai sau đó tại ngoại thành Hà nội. Hiện ông Cần sinh sống tại Matxcova.

Mời quý thỉnh giả theo dõi cuộc trao đổi giữa biên tập viên Nguyễn An và ông Nguyễn Minh Cần về những chuẩn bị mọi mặt của đảng Cộng Sản và nhà nước Việt Nam cho cuộc cải cách ruộng đất, khi đó được gọi là một cuộc cách mạng long trời lở đất.

Nguyễn An: Kính chào ông Nguyễn Minh Cần, ông có thể cho biết là ông HCM và đảng CS đã chuẩn bị cho cuộc cải cách ruộng đất như thế nào?

Ông Nguyễn Minh Cần: Trong năm 1951 và 1952 ông HCM đã cùng với Thường vụ trung ương đảng, bây giờ ta gọi là Bộ chính trị, lúc bấy giờ gọi là Thường vụ trung ương đảng, họ chuẩn bị về mọi mặt. Chuẩn bị quan trọng đầu tiên là chuẩn bị về mặt tư tưởng, làm cho cán bộ, đảng viên, quân đội thông suốt về tư tưởng. Vì vậy họ đã tiến hành chỉnh huấn và chỉnh quân. Trong này có một điều đáng chú ý nhất, tức là người ta nói rằng trước đây người ta coi địa chủ là một thành phần ở trong nhân dân, mà bây giờ không phải như vậy rồi. Bây giờ địa chủ không phải là nhân dân, nhân dân chỉ là nhân dân và địa chủ tức là những người chống lại nhân dân - kẻ địch của nhân dân.

Điểm đó là điểm mà xoay chiều tư tưởng rất lớn ở trong cán bộ. Lúc bấy giờ cũng có nhiều cán bộ thắc mắc, đại thể tôi muốn nói một kinh nghiệm, khía cạnh như vậy để thấy rằng lúc đầu tư tưởng của cán bộ cũng không phải nhất trí trong vấn đề đánh địa chủ đâu, mà có những thắc mắc như vậy. Thế nhưng mà những cuộc chỉnh huấn có nhiệm vụ làm thế nào để dẹp hết tất cả những tư tưởng thắc mắc đó để tạo một sự nhất trí bắt buộc ở trong đảng, ở trong quân đội và ở trong các đoàn thể. Trong giới trí thức cũng có những cuộc chỉnh huấn. Vì vậy họ đã tiến hành chỉnh huấn và chỉnh quân. Trong này có một điều đáng chú ý nhất, tức là người ta nói rằng trước đây người ta coi địa chủ là một thành phần ở trong nhân dân, mà bây giờ không phải như vậy rồi. Bây giờ địa chủ không phải là nhân dân, nhân dân chỉ là nhân dân và địa chủ tức là những người chống lại nhân dân - kẻ địch của nhân dân.

Việc thứ hai, chuẩn bị mặt tổ chức thì tôi muốn nói rõ thêm là về mặt tổ chức lúc bấy giờ theo sự phân công giữa Mao Trạch Đông và ông HCM thì Stalin có nói rằng Trung Quốc ở gần Việt Nam và đã từng có kinh nghiệm cải cách ruộng đất rồi, thế thì Trung Quốc sẽ giúp cho Việt Nam làm việc đó. Vì vậy cho nên Việt Nam mời các cố vấn sang. Tổng cố vấn lúc bấy giờ là Lã Quý Ba, ông ta đồng thời là đại sứ của Bắc Kinh, đại sứ mà lại đồng thời là tổng cố vấn. Tổng cố vấn về quân đội là Vi Quốc Hân, tổng cố vấn về cải cách ruộng đất là Triệu Hiểu Quang. Ông này là phó bí thư tỉnh uỷ Quảng Tây, là tỉnh cũng đã làm cải cách ruộng đất.

Như vậy là trù lên trên về mặt tổ chức là hệ thống cố vấn. Đồng thời về mặt tổ chức thì thành lập cái gọi là Ủy ban cải cách ruộng đất trung ương, dưới trung ương có các đoàn cải cách ruộng đất. Mỗi đoàn cải cách ruộng đất thì có một đoàn uỷ lãnh đạo. Dưới các đoàn là các đội cải cách ruộng đất.

Nguyễn An: Xin ông nói rõ thêm về đội cải cách ruộng đất, là những người trực tiếp thực hiện và dân chúng còn mô tả là có quyền hành hơn cả Trời. Nhất đội nhì Trời kia mà.

Ông Nguyễn Minh Cần: Mỗi đội cải cách ruộng đất, theo xã to hay nhỏ gồm khoảng 30 hoặc 40 người. Phần nhiều là những người ở các địa phương khác, tức là họ giữ một nguyên tắc là không để cho người địa phương nơi nào phải đi làm cải cách ruộng đất ở nơi ấy. Vì họ sợ như vậy sẽ tạo điều kiện bao che cho tổ chức cũ, bao che cho địa chủ quen biết v.v... Đây là một nguyên tắc.

Như vậy là cả một đạo quân để đi làm cải cách ruộng đất. Bây giờ để chuẩn bị một bước thứ ba nữa tức là chuẩn bị mặt chính sách. Năm 1952, Bộ chính trị tổ chức làm thí điểm cải cách ruộng đất ở 6 xã thuộc huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, là một tình căn cứ của Việt Minh thời kỳ bấy giờ. Trong lần thí nghiệm này có một sự kiện động trời, tức là tòa án cải cách ruộng đất tử hình bà Nguyễn Thị Năm (còn có tên gọi khác là bà Cát Thanh Long).

Nguyễn An: Thưa ông, vụ án này nổi tiếng lắm, ông vui lòng kể thêm một số chi tiết về vụ án này.

Ông Nguyễn Minh Cần: Bà là một người mà thời kỳ trước cách mạng đã từng che giấu, nuôi ăn, giúp đỡ các ông lớn nhất của đảng CS lúc bấy giờ là ông Trường Chinh, ông Hoàng Quốc Việt, ông Lê Đức Thọ, ông Phạm Văn Đồng, ông Lê Thanh Nghị và ông Lê Giảng. Còn trong thời kỳ "Tuần lễ vàng", là sau khi đã có chính phủ Việt Nam DCCCH rồi thì gia đình bà đã dâng nộp 100 lạng vàng cho chính quyền mới. Bà lại hoạt động trong hội phụ nữ, lại có con trai làm trung đoàn trưởng. Thế mà bà lại bị quy là địa chủ, cường hào gian ác và bị đoàn cải cách ruộng đất xử án tử hình.

Ủy ban cải cách ruộng đất trung ương do Trường Chinh cầm đầu đã duyệt và thường vụ trung ương, tức là bộ chính trị cũng đã chuẩn y và tất nhiên cả ông Hồ Chí Minh lúc bấy giờ cũng biết sự kiện đó chứ không phải không. Nhưng họ lại lạnh lùng chuẩn y một án tử hình như vậy. Phát súng đầu tiên của cải cách ruộng đất nổ vào đầu một người phụ nữ yêu nước, đã từng giúp đỡ cho những người CS! Phát súng đó đã nói rằng nó nói lên nhiều về tâm địa của những lãnh tụ CS, nó báo hiệu trước một tai họa khôn lường cho toàn dân ở miền Bắc lúc bấy giờ.

Nguyễn An: Xin được hỏi thêm ông về vụ xử tử bà Cát Thanh Long. Về sau mỗi khi tòa án tuyên án tử hình thì án được thi hành liền. Thế tại sao án tử hình của bà Cát Thanh Long lại còn phải đưa lên trên để xin ý kiến.

Ông Nguyễn Minh Cần: Vì đây là thí điểm đầu tiên, vừa làm vừa rút kinh nghiệm cho nên có sự thận trọng. Về sau này thì lại khác, tức là quyết định của tòa án là bắn luôn. Từ ngày mùng 1 đến ngày mùng 4/12/1953 thì kỳ họp thứ 3 của quốc hội khóa I, tại đó chủ tịch HCM đọc báo cáo "tình hình trước mắt và nhiệm vụ cải cách ruộng đất". Đến ngày 4/12 thì quốc hội nhất trí thông qua luật cải cách ruộng đất và chủ tịch HCM đã ký sắc lệnh ban hành luật. Từ đó bắt đầu các đợt cải cách ruộng đất.

Lúc đầu, mỗi đợt cải cách ruộng đất thì ở một vùng, số lượng xã ít hơn, nhưng dần dần thì mở rộng ra. Đến năm 1956, tức là đợt 5 là đợt cuối cùng, diễn ra ở hầu hết các đồng bằng Bắc bộ và các vùng trước đây bị Pháp chiếm đóng. Quý thỉnh giả vừa nghe phần đầu cuộc trao đổi giữa biên tập viên Nguyễn An của ban Việt ngữ và ông Nguyễn Minh Cần về những chuẩn bị của đảng Cộng sản và nhà nước Việt Nam cho cuộc cải cách ruộng đất diễn ra tại miền Bắc Việt Nam 50 năm trước đây.

Nguyễn An: Thưa ông Nguyễn Minh Cần, kỳ trước ông có nói là trong cuộc cải cách ruộng đất thì cả một đạo quân được chuẩn bị thật là kỹ lưỡng để ra trận. Mà mũi xung kích xuống từng xã là đội cải cách ruộng đất. Vậy thì đội cải cách ruộng đất đó hoạt động như thế nào?

Ông Nguyễn Minh Cần: Tôi xin giới thiệu chương trình của một đợt cải cách ruộng đất ở một xã để bạn nghe dài hiểu được là vì bây giờ đã lâu, nhiều người không biết quá trình làm như thế nào. Tức là khi đội xuống xã, việc đó rất là bí mật - coi như đợt đợt kích ở trên đưa xuống. Khi đội cải cách xuống xã rồi thì việc đầu tiên là người ta hạn chế việc đi ra đi vào. Người ta sợ việc phân tán tài sản của địa chủ. Người ta đình chỉ công việc của các ủy ban lãnh đạo, người trưởng công an cho đến người chỉ huy du kích v.v... Lúc bấy giờ toàn bộ công việc do đội nắm.

"Đội sẽ xây dựng nhóm người gọi là "bản cố nông" cốt cán theo cách thức mà nhà văn Vũ Thu Hiền kể lại như sau: "Có anh đội, anh đội về đây là ở trong nhà nông dân là 3 cùng: ăn cùng, ở cùng, lao động cùng. Thăm nghèo hỏi khổ, tức là hỏi xem hồi xưa sống như thế nào, địa chủ nó bóc lột ra sao. Xong rồi "bắt rết", tức là anh này tin tưởng được thì bắt anh này làm rết. Từ anh bắt rết thì hỏi ngày xưa khổ như anh thì có ai, cũng làm tá điền như anh thì có những ai, anh biết ai khổ nhất. Tìm một anh A, chị B nào nữa thì gọi là "xâu chuỗi". Những từ lúc bấy giờ mà tôi còn nhớ là nó như vậy."

Tất cả những lời tố khổ của những người cốt cán đó thì đều được ghi chép lên hồ sơ, nhìn vào để phân biệt được địa chủ, phân biệt được phản động, phân biệt được nhân dân. Rồi cũng qua lời tố khổ đó, để hiểu được và phân định thành phần ai là công nông, ai là bản cố nông. Khi đã xác định được lên hồ sơ ai là địa chủ rồi thì việc đầu tiên là phải bao vây gia đình đó, không cho đi ra khỏi nhà. Tiếp tục ngay lập tức là truy tài sản.

Tôi xin giới thiệu chương trình của một đợt cải cách ruộng đất ở một xã để bạn nghe đài hiểu được là vì bây giờ đã lâu, nhiều người không biết quá trình làm như thế nào. Tức là khi đội xuống xã, việc đó rất là bí mật - coi như đợt đột kích ở trên đưa xuống. Vì vấn đề này là vấn đề mà theo mục đích cải cách là để sau này còn có của để chia cho bản cố nông. Của nổi thì rõ rồi, nhưng của chìm là vàng bạc, tiền thì rất khó cho nên phải truy tài sản. Nhưng nói thực ra anh em họ vẫn gọi là "truy cửa" hay "tra cửa". Truy ngày, truy đêm liên tục. Tôi còn nhớ khi tôi đi cải cách ruộng đất ở Thái Bình thì có nghe một câu than như thế này, đến bây giờ tôi vẫn còn nhớ:

*Truy đêm rồi lại truy ngày
Tra lui tra tới của mày để đâu
Sân vườn, chuồng lợn, bờ ao
Đào tung, xới hết chẳng sao có vàng
Trời ơi, oan thật là oan
Thân con quá khổ biết làm sao đây*

Còn việc lập hồ sơ các loại địa chủ, cường hào v.v... thì chủ yếu dựa vào lời tố của bản cố nông. Nhưng có một điều có thể nói là người ta đánh vào lòng tham lam, vào lòng hận thù. Có khi bà con lúc đầu họ không muốn tố, nhưng nếu mà không tố thì tức là dường như mình có liên quan đến địa chủ, mình chưa có thái độ dứt khoát. Và người ta nói rằng ai tố nhiều thì sau này bà thực, tức là chia tiền, chia ruộng đất, chia tài sản v.v... thì sẽ được nhiều. Cho nên, nói thật đánh vào lòng tham, đánh vào lòng hận thù, cho nên cũng nhiều người tố rất bừa bãi. Ở nông thôn lúc bấy giờ gọi là "tố điều" hoặc "tố đại hội", "tố bừa". Nhưng khôn nổi, tất cả những lời tố đó đều coi như những bằng chứng để kết tội người địa chủ, hoặc người đối tượng mà mình coi là phản động hay đảng phái v.v... Cho nên sau khi lên hồ sơ rồi, tức là đưa lên đoàn cải cách ruộng đất, tức là đoàn duyệt xong và chuẩn bị cho việc đẩy và xử án.

Nguyễn An: Vậy là coi như hồ sơ xử án đã xong rồi, thế bây giờ chính phiên xử của tòa án nhân dân thì diễn ra như thế nào?

Ông Nguyễn Minh Cần: Tổ chức tòa án là tổ chức cuộc đấu. Trước đó bao nhiêu ngày phải chuẩn bị, người ta làm như là một diễn tập cho một vở kịch, tức là mỗi người nông dân lên tố như thế nào, rồi ý cho họ chỉ mặt như thế nào, tức là xia vào mặt của địa chủ, bắt quì xuống như thế nào... v.v... tất cả những cái đó được đạo diễn trước một cách rất cẩn thận.

Nguyễn An: Có vẻ họ tập dợt trước tất cả mọi thứ, cả ai nói gì, phản ứng ra sao, hô khẩu hiệu như thế nào?

Ông Nguyễn Minh Cần: Đúng rồi, khi nào địa chủ nói cái gì mà có thể gây ra điều tự bệnh vực hoặc gì đấy, thì đề lần áp thì lúc bấy giờ phải hô khẩu hiệu như thế nào v.v... Có cả một kế hoạch, diễn tập như diễn một vở tuồng. Như vậy đâu, có khi đâu 2-3 ngày tùy theo "tình trạng nghiêm trọng" của địa chủ hay số người v.v... Sau khi kết án thì hành quyết ngay ở trước mặt. Đây là đợt sau này nó mới vậy.

Nguyễn An: Dường như là vào lúc bấy giờ các đoàn cổ vấn của Trung Quốc nói rằng phải làm sao để có tỷ lệ 5% trên tổng số dân là địa chủ. Điều đó có không và họ đã thực hiện như thế nào?

Ông Nguyễn Minh Cần: Cái đó chính là một cái khó khăn nhất của các đội, như vậy là cái này không chỉ là cổ vấn đưa ra mà phải nói rằng ngay cả ông Trường Chinh cũng nói như vậy trong hội nghị giải thích cho cán bộ về cải cách ruộng đất. Sự thật ra tỷ lệ này, một sự chú quan rất trầm trọng về tỷ lệ như vậy. Cho nên có tình trạng là ép các đội phải nông lên, gọi là "kích thành phần". Chính cái đó đã gây ra một thảm họa cho dân chúng trong cải cách ruộng đất. Có nhiều khi vì bí quá, cho nên các đội, và đoàn cũng nói: "thà sai hơn sót", đấy là chữ mà người ta thường nói, hoặc là "oan một tí, nhưng không để lọt lưới". Đây là những câu nói cửa mồm của các đoàn và các đội. Nhưng sự thật ra "oan một tí" lại trở thành oan một trăm tí, một nghìn tí...

Kỳ này, xin gửi đến quý thánh giá lời kể của nhà thơ Nguyễn Chí Thiện, từng tận mắt chứng kiến một phiên xử của tòa án nhân dân tại ngoại thành Hà nội.

Ông Nguyễn Chí Thiện: Hồi làm cải cách ruộng đất ở Thái Hòa áp, ở đây có một ông địa chủ, tôi còn nhớ tên là ông Bảy Dần. Ông ta là một người cũng có ruộng đất nhưng không phải giàu lắm đâu anh ạ. Ông ta chỉ có vài chục mẫu ruộng thôi và ông ta còn lại là một ông đồ dạy học nữa. Chính tôi có đi xem buổi đấu tố cuối cùng đó, nó tổ chức đông người đi lắm, Hà Nội kéo nhau đi rất đông. Tôi đến nơi, lúc bấy giờ tôi cũng len lên được hàng đầu để xem. Ông Bảy Dần cũng mặc áo the, cũng ăn mặc tử tế lắm, đội khăn hăn hoi. Ông ta thế là bị trói vào cột.

Nguyễn An: Tức là đem ra trước tòa án nhân dân phải không ạ?

Ông Nguyễn Chí Thiện: Gọi là tòa án nhân dân. Trước hết ông ta bị trói vào cột và đằng sau cột độ mười thước thôi thì có một cái hố đào sẵn. Người ta nói là đào cả hàng tuần trước rồi. Buổi đấu tố hôm đó nó diễn ra cả ngày, từ sáng đến tận khoảng 5, 6 giờ chiều mới kết thúc.

Nguyễn An: Xử thì cứ xử thôi nhưng kết quả thì đã biết trước rồi phải không ạ?

Ông Nguyễn Chí Thiện: Phải biết trước, chứ còn làm sao mà sống nổi. Lên đấu tố thì đủ các người lên đấu tố. Sự thật họ đấu tố, tôi phải vô tư mà nói, phải nói thật anh ạ, thì đa phần là phụ nữ. Họ lên đấu tố khiếp lắm, chớ không phải bị cưỡng bức, nghĩa là họ hăng say đấu tố. Trong số hàng mấy chục người lên đấu tố thì cũng có vài ba người là miễn cưỡng. Những người miễn cưỡng thì mình biết ngay, chớ còn những người hăng hái đấu tố, chỉ chỏ vào mặt, cứ lồng lên như những con hổ cái thì nhiều.

Nguyễn An: Theo ông nhận xét thì tự họ họ làm chứ không phải họ bị ép buộc hay là gì cả?

Ông Nguyễn Chí Thiện: Họ bị kích động, bị kích động nhiều hơn là bị ép buộc anh ạ. Nhưng số người mà sau này họ hăng say lao theo thì đông, chứ còn số người miễn cưỡng lên thì ít thôi. Nhưng phải nhớ một điều là từ đầu đã có một sự cưỡng bức rồi. Những người hăng say thì không phải là tự họ họ lên đâu, mà họ không lên cũng không được. Qua quá trình kê khổ rồi khơi sâu lòng hận thù thì nhiều người trở thành hận thù thật. Họ lên họ làm việc đó.

Chỉ riêng trong gia đình thôi thì là một sự miến cưỡng rõ rệt anh ạ. Thí dụ như con dâu mà lên tố bố chẳng hạn, tố là ông ấy hiếp mình thế nọ thế kia thì ăn nói nó có vẻ gượng gạo, không có tinh thần hăng say như những người khác. Có một điều đặc biệt là, ông ta đã ngoài 60 rồi, mà ông ta vẫn cứ phải xưng cháu hoặc xưng con với bất cứ một người nào lên đầu tố, dù người lên đầu tố chỉ đáng tuổi con ông thôi. Thậm chí tôi còn nhớ một cô con gái lên tố ông ta thì ông ta cũng phải xưng con với người con gái đó - con gái mình đẻ ra đấy ạ.

Bây giờ nói đến tòa án nhân dân mà ngồi xử thì toàn là nông dân thôi, toàn là nông dân họ sắp xếp lên ngôi thôi. Chị làm "chánh án", tôi còn nhớ chị ấy còn mù chữ nữa anh ạ, không biết viết a,b,c thế mà lại lên làm chánh án. Sau một ngày đầu tố nhục nhã như thế rồi thì họ bắt đầu họ tuyên án. Họ tuyên án với tất cả những tội ác mà địa chủ đã phạm phải, mà toàn bộ là bịa đặt thôi. Người ta tuyên án ông ấy tử hình. Đặc biệt là trong quá trình đầu tố thì ông địa chủ này không có quyền cãi mà chỉ có quyền bất cứ ai đầu tố thế nào đều chỉ có quyền "nhận tội" - nhận tội lỗi của mình chứ không hề có một lời cãi nào được phép cả.

Nguyễn An: Tức là ai nói gì thì nói, phản ứng duy nhất mà ông được phép là cứ nhận thôi?

Ông Nguyễn Chí Thiện: Và phải nhận ngay lập tức. Họ đã diễn tập nhiều lần rồi anh ạ. Đây không phải là lần đầu tiên mang ra, trước khi mang ra làm thật như vậy thì đã có những cuộc diễn tập trước đó anh ạ. Diễn tập trong một số nhỏ người để cho ông này phải quen lối phục tùng như thế.

Buổi hôm đó, tôi còn nhớ là sau khi đầu tố xong thì lập tức có 6 anh du kích. 6 anh du kích này đứng cách khoảng độ 2 mét... thế là bắn chết ông ta ngay. Sau khi bắn chết xong thì chặt dây thừng - không phải là cởi nữa mà là chặt dây thừng, lấy con dao chặt dây thừng ra và lôi ông ta ra chỗ cái hồ đó. Xin nhớ một điều, không có áo quan anh nhá. Thế là họ vắt tụt xuống hồ đó là lấp đất ngay lập tức thôi. Lấp đất xong thì đất ấy cũng không được đắp thành mộ mà đắp bằng như bình thường thôi chứ không đắp gò lên như một khối u như là một mộ phần anh ạ. Đây là điều mà tôi chứng kiến tận mắt.

Nhưng tôi muốn nói thêm, chính vì chứng kiến đó cho nên sau này tôi vào tù, tôi nằm nghĩ lại. Để bàn về cải cách ruộng đất thì tôi chỉ làm một bài thơ thôi - đây chính là vụ Bày Dàn:

*Được nghe bà kể khổ
Con thấy đời con thực là đáng chết
Con đã đi bóc lột để nuôi bà
Con bây giờ không dám nhận là cha
Dù bà là do con đẻ ra
Con - thành phần địa chủ thối tha
Trước nhân dân, trước đảng, trước bà
Xin thành khẩn cúi đầu chịu tội
Đó là lời của cụ đồ ở ngoại thành Hà Nội
Giữa đấu trường giăng lưới với con.*

Tôi làm bài như vậy. Khi tôi đọc bài này cho anh Nguyễn Huy Thiệp nghe ở quán cơm của anh hỏi tôi ra tù năm 91-92 thì anh có nói một câu thế này: thôi, ông làm một bài thơ về cải cách ruộng đất như thế cũng đủ rồi. Nhưng tôi nghĩ là nó không đủ đâu anh ạ. Nó còn rất nhiều chuyện mà chúng ta phải bàn đến.

Trong buổi phát thanh trước, chúng tôi đã gửi đến quý thính giả cuộc phỏng vấn của BTV Nguyễn An với nhà thơ Nguyễn Chí Thiện, đã tận mắt chứng kiến một phiên xử của tòa án nhân dân tại ngoại thành Hà nội. Kỳ này, xin gửi đến quý thính giả lời kể của ông Trần Anh Kim, hiện đang sống tại Thái Bình.

Ông Kim có ông nội, bác và bố là nạn nhân của cuộc cải cách ruộng đất, bị quy là quốc dân đảng và địa chủ, bị đem ra đấu tố và xử tội. Mời quý thính giả nghe câu chuyện đau thương này của gia đình ông Trần Anh Kim qua cuộc phỏng vấn do Việt Hùng thực hiện.

Việt Hùng: Lập lại trang sử về cuộc cải cách ruộng đất, trường hợp gia đình ông như thế nào, thưa ông?

Ông Trần Anh Kim: Ông nội tôi là người sớm giác ngộ cách mạng, cho nên khi được tư tưởng của ông HCM trao đổi vào tư tưởng của cụ thì cụ giáo dục tất cả gia đình hết lòng vì cách mạng. Về đào hầm bí mật, mà mới ngay gần đây thôi chúng tôi vừa đào một hố ga thì trúng hầm bí mật đó, tôi định gọi ủy ban xác định là hầm bí mật nhà tôi đây. Ông tôi ủng hộ, hưởng ứng "tuần lễ vàng" của Hồ chủ tịch phát động, cho nhà nước mượn 1075 vuông vải để may áo mùa đông binh sĩ để cho du kích mặc để đánh giặc.

Đây là ông nội tôi. Còn bố tôi mua 1000 công phiếu kháng chiến, ủng hộ 9 áo sợi. Bố tôi hoạt động cách mạng từ năm 21 tuổi, tức là từ năm 1942. Đến năm 1948 thì bố tôi được kết nạp vào đảng CSVN. Đến cải cách ruộng đất, sau năm 1954 giải phóng, sau đó thì giảm tô, đến cải cách ruộng đất thì người ta quy cho ông tôi là địa chủ, và quy cho bố tôi là Quốc Dân Đảng. Bố tôi là phó bí thư Quốc Dân Đảng và bác tôi là bí thư Quốc Dân Đảng. Bác tôi bị bắn luôn, ông ấy nhận thì bị bắn luôn. Còn bố tôi thì kiên quyết không nhận. Không nhận thì người ta tra tấn, người ta thắt hai dây thừng vào hai ngón chân cái rồi người ta kéo lên sàn nhà, bố tôi đau quá, kêu khóc, xin thả xuống. Kêu khóc to quá thì người ta lấy rom, lấy rạ nhét vào mồm. Toàn bộ những cái bố tôi kể thì tôi còn ghi được nguyên cuốn băng. Cứ làm như thế, hàng ngày làm như thế, làm để bắt nhận là QĐĐ. Bố tôi không nhận QĐĐ, bố tôi bảo rằng bố tôi chẳng biết QĐĐ là ai cả, chỉ biết đảng viên đảng CS thôi. Thế người ta không quy được cho bố tôi QĐĐ thì người ta lại đưa bố tôi lên địa chủ luôn. Địa chủ ngày đó là địa chủ "phân" anh ạ. Thí dụ mỗi một thôn là mấy địa chủ thì cứ thế người ta đưa lên thôi. Cuối cùng thì cũng bị tù không án, hai năm. Mà khôn nạn hơn thời tôi tù nhiều. Tức là tay thì trói cánh khuỷu ra đằng sau, chân thì cùm, quần áo thì chẳng có mặc, cứ nằm như thế ở dưới sàn chuồng trâu thôi.

Lúc bấy giờ tôi còn nhỏ, khoảng 10 tuổi, tôi mang cơm cho bố tôi thì khổ thế này: đầu tiên mang ra ngõ thì mình cũng chẳng biết gì cả, lúc bắt bố tôi thì tôi biết nhưng bắt ông tôi thì tôi không biết. Lúc bắt bố tôi thì tôi chỉ biết khóc thôi. Tôi thấy tự nhiên người ta đến nhà mình, 5 người đến, người ta dẫn bố mình ra người ta trói mang đi, nói thẳng này là QĐĐ, trói mang đi thì mình chỉ biết khóc thôi. Không biết làm gì cả. Đến trưa mẹ tôi về, kể chuyện cho mẹ tôi nghe thì mẹ tôi cũng lăn ra khóc luôn. Thế là hai mẹ con cùng khóc. Lúc bấy giờ mẹ chỉ động viên, thôi bây giờ con mang cơm cho bố con với cho ông thôi...

Ra ngõ thì gặp đội, thế là nó quát àm lên: "thằng này con nhà QĐĐ, cháu địa chủ, tại sao mà gặp chúng tao mà không chào, mà không quỳ xuống". Lúc bấy giờ biết đâu được, chỉ khóc thôi. Tôi khóc và bắt đầu quỳ xuống, nó bảo từ nay trở đi mà gặp chúng tao mà phải quỳ xuống, mà lạy các ông đội, xin phép các ông đội, xin phép các ông cốt cán để tôi mang cơm cho ông tôi, cho bố tôi, thế thì chúng tao cho đi. Thế thì cuối cùng từ đấy thì cứ quen như vậy. Cứ ra ngõ gặp người ta là phải quỳ xuống, xong lại xin phép các ông cốt cán để tôi mang cơm cho ông tôi, cho bố tôi. Gọi là cơm nhưng có cơm đâu, chủ yếu là khoai thôi.

Nắm cơm mang xuống thì thế này. Người ta dùng ngay cái trét xúc cứt đây ông ạ, xúc phân gà, nó xấn vào chén cơm. Tôi cũng chẳng biết gì cả, tôi chỉ biết người ta làm như vậy thôi. Nhưng ông thôi thì rất

hăng. Ông tôi bảo tại sao lại phải làm như vậy thì nó bảo là phải kiểm tra xem bọn địa chủ nó có tiếp tế cho nhau không, nó có thông tin cho nhau không, chúng ta phải kiểm tra. Có hôm thì họ làm như vậy, có hôm thì không có trét, nó rút ngay cái cọc ở chuồng lợn bên cạnh con trâu, thế thì họ chọc vào com, chọc luôn vào khoai, bảo chúng tao phải kiểm tra. Năm đó thì có gì đâu, có cái gáo dừa thôi mà. Cái gáo dừa treo hai cái dây lưng là lưng lẳng đem nước vô cho ông - nó đổ đi một nửa xong nó đái vào đấy. Tôi cũng chẳng biết gì, chỉ biết như thế thôi. Nhưng ông tôi quát rầm lên thì nó bảo rằng cho chúng mày uống để mà sáng mắt ra, cho chúng mày hết tư tưởng bóc lột, hết tư tưởng ức hiếp nhân dân. Nó cứ chửi ông tôi như thế - tôi cũng chỉ biết khóc, chẳng biết làm thế nào cả. Mình chỉ mang đi cho ông, mang đến chỗ thì lại về rồi.

Việt Hùng: Chúng tôi xin được chia sẻ những nỗi đau của gia đình và lật lại một trang sử thì chúng tôi cũng muốn đi tìm lại những sự thật. Thưa ông Trần Anh Kim, ông nói rằng ông cụ thân sinh ra ông cũng bị quy kết vào thành phần địa chủ trong vụ cải cách ruộng đất, ông nội cũng vậy, ông bác thì bị bắn chết vì nhận là QĐĐ. Ông nói rằng cuốn băng mà ông cụ thân sinh kể lại...

Ông Trần Anh Kim: Tôi vẫn còn ạ. Mà kể lại cho đồng đội tôi nghe thì anh em đồng đội nó ghi chó thật ra mà nói nhà tôi cũng chẳng có máy ghi âm. Đồng đội nó nghe cũng phát khóc lên vì chuyện ấy.

Việt Hùng: Ông nói là lúc đó ông mới có 10 tuổi. Lúc những cuộc đấu tố đó, ông còn nhớ là vào thời điểm nào?

Ông Trần Anh Kim: Chính xác ngày thì tôi không nhớ, tôi phải về nhà tôi hỏi lại.

Việt Hùng: Vậy thì ông nội ông và ông cụ thân sinh của ông tên là gì ạ?

Ông Trần Anh Kim: Ông nội tôi là ông Trần Ngọc Toàn, còn bố đẻ tôi là Trần Ngọc Chất. Khi bố tôi và ông nội tôi ra thì có một cái như thế này. Sau khi ra rồi thì lúc bấy giờ là sửa sai, sửa sai thì...

Việt Hùng: Như vậy là tù bao nhiêu năm?

Ông Trần Anh Kim: Hai năm.

Việt Hùng: Ông nói rằng hôm ông bác của ông bị bắn chết khi nhận là QĐĐ...

Ông Trần Anh Kim: Ông bác tôi là đảng viên đảng CS, ông bác tôi nhất hơn bố tôi, nên khi bị tra tấn nặng quá thì ông nhận, nhận cái thì nó bắn luôn.

Việt Hùng: Và chuyện đó xảy ra ở tại thôn nào...

Ông Trần Anh Kim: Xóm La Xuyên, xã Bồ Tiến huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

Việt Hùng: Thế còn trường hợp ông cụ thân sinh của ông đưa ra để đấu tố, cũng như ông nói rằng buộc dây thừng vào hai ngón chân cái để kéo lên trần nhà là ở tại địa phương hay ở đâu ạ?

Ông Trần Anh Kim: Ở tại địa phương, tại chuồng trâu nhà ông Dụng ngay cùng xóm. Nhưng bố tôi vẫn cứ để trong lòng thôi. Bạn bè đến động viên thì bây giờ mới kể lại, kể lại thì mới đem máy ghi âm ghi lại hết được cái đó.

Việt Hùng: Trước khi qua đời thì ông cụ thân sinh của ông có kể lại cho những người đồng đội cũ thì mọi người có ghi được cuốn băng ghi âm đó à. Thời gian đó là thời gian nào thưa ông?

Ông Trần Anh Kim: Có ạ. năm 1993.

Việt Hùng: Một tuổi thơ của ông đã bị hằn trong tâm tư, vào lúc mà ông nói khi ông lên 10 tuổi. Bây giờ nếu mỗi lần nhớ lại thì cảm tưởng của ông như thế nào?

Ông Trần Anh Kim: Bố tôi với ông tôi, sau khi sửa sai thì ra vẫn cứ động viên tôi là thôi con à bây giờ bác hồ làm sai bác hồ sửa rồi thì bỏ qua tất cả đi, xong gia đình nhà ta trở lại vị trí cũ thôi, vẫn tinh thần cách mạng thôi. Thế thì vào năm 1958, vào hợp tác xã thì lại là gia đình gương mẫu và vào hợp tác xã đầu tiên. Còn được bao nhiêu của cải làm được lại góp vào hợp tác xã hết. Tôi lúc bấy giờ, năm 58, thì lên 12 tuổi. Bắt đầu đi học cấp một rồi. Lao động hết mình đấy ông ạ. Bởi vì tôi vào thiếu niên, vừa làm đội trưởng đội thiếu niên, rồi sang làm chỉ huy liên đội. Chuyên môn đi kẻ khẩu hiệu, kẻ băng biển, hô khẩu hiệu. Có nghĩa là mình biết làm công tác chính trị ngay từ nhỏ ông ạ. Lúc bấy giờ thì quên hết những nỗi đau đi thôi, để phục vụ cho "cách mạng" thôi.

Việt Hùng: Thưa ông, ở tại tỉnh Thái Bình, những gia đình trong vụ cải cách ruộng đất theo ghi nhận thì có nhiều không?

Ông Trần Anh Kim: Những người bị oan ức bây giờ kể lại thì rất nhiều. Nếu bây giờ tôi đi lại tất cả những nhà đó thì ai người ta cũng kể như thế. Như lúc đầu tôi nói là địa chủ "phân" mà. Giả sử một xóm tôi có 2, 3 địa chủ chẳng hạn, thì cứ tỷ lệ thì nhân lên. Coi như là địa chủ phân, nghĩa là chưa được như thế là chưa đạt được tiêu chuẩn, nhân lên và cứ phân như thế thôi. Bây giờ cần nhân thì có thôi, một thôn khoảng 3 địa chủ thì một xã có bao nhiêu thì nhân lên thì nó thành ra ngay thôi.

Việt Hùng: Thưa ông, bây giờ vụ cải cách ruộng đất đã đi qua. Cá nhân ông, tuổi thơ của ông đã chứng kiến những cảnh như vậy và gia đình ông là nạn nhân. bây giờ nhìn lại, mỗi lần nhắc đến lịch sử đau buồn này thì...

Ông Trần Anh Kim: Nghĩ đến lịch sử đau buồn này thì tôi vẫn nói với bạn bè rằng gia đình tôi 3 đời bị cộng sản đè nén, áp bức rồi, bị cướp trắng tay rồi, đời ông nội tôi, đời bố tôi, rồi đến đời tôi, cướp trắng tay như vậy rồi. Cho nên tôi vẫn nói với anh em, bạn bè rằng tao không căm thù chế độ này thì thôi chớ chế độ này lấy quyền gì để căm thù tao. Thế còn đời tôi, tôi nói là đời tôi từ nhỏ đến giờ tôi luôn luôn giữ trong sạch, và chính vì giữ trong sạch cho nên tôi mới dám vạch trần những thói tha, những bản thủ. Bây giờ tôi gọi là cái thác loạn của cái chế độ này.

Trong buổi phát thanh trước, chúng tôi đã gửi đến quý thính giả câu chuyện của gia đình ông Trần Anh Kim, một nạn nhân trực tiếp của cuộc cải cách ruộng đất diễn ra 50 năm trước đây tại miền Bắc Việt Nam. Kỳ này, mời quý vị nghe chuyện của một gia đình nạn nhân khác, đó là ông Nguyễn Văn Thủ, quê ở tỉnh Hưng Yên, năm nay 72 tuổi, hiện nay đang sống ở Hà Nội. Ông Thủ kể lại với Phương Anh về những tai họa bất ngờ đổ xuống gia đình ông hồi cải cách ruộng đất. Và trong phần cuối, nhạc sĩ Trịnh Hưng, người bạn thân của nhà thơ Hữu Loan, tác giả bài thơ Màu Tím Hoa Sim, kể lại hoàn cảnh của chính nhà thơ Hữu Loan.

Câu chuyện của ông Nguyễn Văn Thủ

Ông Nguyễn Văn Thủ: Dân trí thì thấp, đời sống thì đói... Lúc ấy, miền Bắc được "giải phóng", còn miền Nam thì..., chia làm hai chế độ. Ngoài này, thực hiện chính sách giảm tô cải cách để có ruộng cho

người nông dân cày. Đường lối đưa ra là đánh đổ địa chủ, cải tạo tư sản, tư bản... để lấy đất chia cho nhân dân, cho những người nghèo. Cho nên, có những người bị thiệt thòi. Lúc ấy, lộn xộn, chẳng ai giữ đạo làm người, con tố bố, vợ tố chồng... mất cả đạo đức con người.

Phương Anh: Thưa ông, xin ông cho biết chuyện gì đã xảy ra cho gia đình ông?

Ông Nguyễn Văn Thủ: Gia đình tôi, cụ (ông nội) công tác rất tốt, đến lúc ấy tự nhiên qui cho cụ tôi là thành phần đối kháng, bắt cụ đi đấu tố, gia sản bị tịch thu hết. Tôi bị coi là con nhà địa chủ, khổ lắm, đi ra ngoài đường là phải chào ông bà nông dân. Dù nó là con là cháu mình, cũng phải gọi nó là “Ông” là “Bà”.. của cải mất hết, chả còn gì cả. Tôi là con nhà địa chủ, bị trong cảnh xem từng người tố bố mình, toàn bịa chuyện. Lúc ấy dân ngu dốt lắm, chả hiểu gì cả, cứ nói bừa, nói theo kiểu “mớm” lời, toàn là bịa ra, chúng (đội cải cách) bảo thế nào thì người nông dân nói thế. Lúc đó, trình độ của chúng có ra cái gì đâu.

Phương Anh: Thưa ông, biết là năm nay tuổi đã cao, nhưng ông có còn nhớ được cảnh đấu tố những người bị qui là địa chủ không?

Ông Nguyễn Văn Thủ: Ôi..Tôi còn nhớ như thế này, tôi chưa bao giờ thấy lịch sử con người lại ngược đời như thế, đến nỗi phải nói là thời đại trâu bò đi “bí tất”, cóc nhái nhảy lên làm người, mỗ sãi ngày xưa nhảy lên làm chánh án, làm thẩm phán. Thậm chí ngồi trên toà đấu tố bố mình. Tả lại thì nhiều lắm, khí thế của nhân dân nó vùng lên, đánh đổ địa chủ mà! Ông bà nông dân họp riêng với nhau, người ta họp thế nào đó, xong rồi “đùng” một cái, nhà mình bị qui là đối kháng luôn, mặc dù nhà là một thành phần rất tốt, có công với cách mạng, thế mà “đùng” một cái, ngược lại hết! Nó đến nó tịch thu, nó đuổi mình ra khỏi nhà. Trong người mặc quần áo thế nào thì đi ra thế đấy.

Tôi đi học về, cặp cái cặp, là chỉ có thế... thế là hết, và mấy mẹ con dất nhau ra ngồi một chỗ, nhìn ông bà nông dân chia của. Sau đó, ông bà nông dân tập họp ra, ngồi đông lắm, cảnh đấu tố đông lắm, các “vị” thì ngồi trên toà, làm cái toà trên cao đảng hoàng, kê ở ngoài đình, cánh đồng, như sân khấu vậy, rồi bắt nông dân lên đấu tố, địa chủ phải cúi mặt xuống, họ trói, cùm kẹp, thậm chí còn tra tấn... .

Phương Anh: Thưa ông, được biết người đấu tố ông bà nội và bố ông lại chính là bà xui gia và cũng là người láng giềng, từng được ông cụ, tức ông nội của ông giúp đỡ trong nhiều năm. Vậy, ông còn nhớ bà ấy đã làm những gì khi đó? Và kết quả cuộc đấu tố lúc bấy giờ ra sao?

Ông Nguyễn Văn Thủ: Bà ấy lên, lật ngửa mặt cụ ra, rồi chỉ vào tận mặt và nói: con Ly, tên bà cụ là Ly, vợ chồng mày ép buộc tao, phải gả con gái cho con mày...rồi bà ấy khóc hu hu lên...rồi xin đội cải cách cho đem con gái về... rồi bà ấy bảo là mày dụ dỗ con tao đi Nam để cho bố mẹ lià con...

Lúc ấy, tự nhiên nó như ma quỷ cám dỗ, người ta nhìn thấy nhà tôi, người ta như muốn ăn thịt luôn, họ muốn làm gì thì làm. Lúc ấy, người nào càng hăng hái càng tốt, càng đấu tố càng đánh đập thì càng tốt. Có những người bị tử hình, ông cụ tôi bị kết án tử hình, bắn chết ngay, lòi ra bắn chết ngay, bắn ngay trước mặt mọi người, con cháu...Đấu tố bố mình, bắt phải ra nhìn...Còn những người khác bị tra tấn, bị chết thì cho là họ tự tử, bắn thì rõ ràng rồi, mấy trường hợp...Cuối cùng thì sửa sai, biết là sai lầm, rồi xin lỗi, thế thôi !

Phương Anh: Sau khi bị đấu tố, cuộc sống của gia đình ông như thế nào?

Ông Nguyễn Văn Thủ: Sau đó thì mò cua bắt ốc mà nuôi nhau, nhà không có, phải đi ở nhờ, nằm đất, không có cái chiếu để nằm. Ông bà nông dân phải tránh xa mình. Ông bà nông dân nào có thương mình

đi chẳng nữa thì phải để trong lòng, nếu không thì đội nó qui cho, cũng chết luôn! Đi ra ngoài thì phải chào ông bà nông dân, xưng “con”, chả muốn đi đâu cả, nhưng vì cuộc sống, nên lúc ấy, cũng phải đi ra ngoài đồng để kiếm rau, con cua, con cá... mẹ con bắt ốc nuôi nhau, vẫn phải cúi mặt xuống để mà tránh né, cho qua ngày, biết làm thế nào được... Giai đoạn lịch sử nó là thế đấy!

Trường hợp của vợ nhà thơ Hữu Loan

Vừa rồi là cuộc trao đổi với ông Nguyễn Văn Thủ, hiện đang ở Hà Nội, một nạn nhân trong cuộc cải cách ruộng đất. Một trường hợp khác mà nạn nhân chính là vợ của nhà thơ Hữu Loan, tác giả bài thơ nổi tiếng suốt mấy chục năm qua, Mâu Tim Hoa Sim. Chúng tôi không thể liên lạc với nhà thơ Hữu Loan được vì gia đình ông hiện đang ở một xã nhỏ thuộc tỉnh Thanh hoá, không có điện thoại. Tuy nhiên, được biết nhạc sĩ Trịnh Hưng hiện đang ở Pháp, là người bạn thân của nhà thơ và mới đây có về thăm nhà thơ, chúng tôi liên lạc và được ông kể lại:

“Ông ấy kể tôi nghe là: Lúc ấy, ông ấy là Trưởng ban Tuyên Huấn của đoàn 304, do tướng Nguyễn Sơn phụ trách, quân đội thì đói khổ lắm, chỉ có ăn khoai, ăn sắn, không có gạo mà ăn... Ông địa chủ đó thì giàu, tháng nào cũng đem gạo đến, để nuôi quân cho... Chính tướng Nguyễn Sơn tháng nào cũng làm lễ vinh danh cho ông ta, ban thưởng huân chương. Năm 1953, bị đầu tố, lan đến Thanh Hoá, ông bà địa chủ ấy bị giết chết. Nhà thì chỉ có một cô con gái thôi. Nó cấm tất cả mọi người, con trai, hay con gái, không được kết hôn với con nhà địa chủ, không được nuôi con nhà địa chủ.

Ông ấy (nhà thơ Hữu Loan) thấy thế bức quá, mới bỏ về làng, đi qua làng ấy, ông ghé vào thăm, ông biết rằng ông bà cụ bị giết chết rồi, cô con gái không ai nuôi cả, cô ấy phải đi mót sắn, mót khoai ở ngoài đồng, ăn sống, để sống thôi, quần áo rách rưới, bần thiêu lắm, ngủ ở đường, ở đình làng, ông thấy thế, thương hại và đem về nhà nuôi... và bây giờ là vợ ông ấy!”

Trong hai buổi phát thanh vừa qua, quý thính giả đã nghe chuyện của những nạn nhân trực tiếp trong cuộc cải cách ruộng đất diễn ra 50 năm trước đây ở miền Bắc Việt Nam. Không thể biết chính xác số nạn nhân của cuộc cách mạng được gọi là “long trời lở đất” này là bao nhiêu vì nhiều người đã chết, nhiều người không muốn nói ra, và nhiều người không dám nói ra. Tuy nhiên, qua các lời kể, quý thính giả cũng có thể hình dung được những đau khổ tận cùng mà những người dân lúc đó phải chịu đựng, do chính những người cùng làng cùng xóm với mình gây ra theo chỉ đạo của các đội cải cách ruộng đất. Kỳ tới, chúng tôi sẽ nói về đợt sửa sai được phát động sau khi trung ương đảng thừa nhận sai lầm. Mong quý thính giả đón nghe

Trong 8 chương trình vừa qua, quý thính giả đã nghe những chuyện liên quan đến cuộc cải cách ruộng đất diễn ra tại miền Bắc Việt Nam 50 năm trước. Cuộc cách mạng được gọi là long trời lở đất ấy chấm dứt vào mùa thu năm 1956. Đảng cộng sản và nhà nước và nhà nước công khai nhận sai lầm và tiến hành sửa sai. Từ tháng bảy năm 1956, đã có nhiều hội nghị của bộ chính trị, ban bí thư và ban chấp hành bàn về những sai lầm trong cải cách ruộng đất và sửa sai. Cao điểm là hội nghị trung ương 10 vào tháng chín. Đó là hội nghị họp dài ngày nhất cho đến lúc bấy giờ, họp làm hai lần cho đến tháng 11 mới xong.

Trong cuốn hồi ký “Giọt nước trong biển cả”, ông Hoàng Văn Hoan nguyên phó chủ tịch quốc hội nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hoà kể lại rằng trong hội nghị, các đại biểu đã nêu lên những sai lầm khá đầy đủ và rõ rệt trong quá trình thực hiện cải cách ruộng đất. Ông viết như sau: “Người phụ trách Ủy ban cải cách ruộng đất là Trường Chinh, tuy không chối cãi được, nhưng cứ lý luận rằng cải cách đã đưa lại ruộng đất cho nông dân là một thắng lợi lớn, còn những sai lầm thì né tránh, không thừa nhận một cách thẳng thắn. Hoàng Quốc Việt cũng không nhận sai lầm. Chỉ có Lê Văn Lương, trưởng ban tổ chức trung ương đảng là thành thực nhận sai lầm trong việc chỉnh đốn tổ chức...”

Hội nghị trung ương đáng lẽ phải có một nghị quyết tổng kết kinh nghiệm về cải cách ruộng đất, nhưng Trường Chinh, vừa là tổng bí thư, lại vừa là trưởng ban cải cách ruộng đất, vì tư tưởng chưa thông, nên dự thảo nghị quyết mấy lần đều không được hội nghị trung ương chấp thuận.”

Bốn năm sau, khi đảng họp đại hội lần thứ ba vào năm 1960, nghị quyết ấy cũng chưa có, và lúc bấy giờ cũng chẳng ai nhắc lại nữa. Đó là lần đầu tiên, một hội nghị trung ương quan trọng như thế mà lại không có nghị quyết tổng kết. Ông Hoàng Văn Hoan còn nói thêm rằng, ngay trong quá trình sửa sai, Trường Chinh vẫn không dứt khoát. Điều đó có thể giải thích rằng, mặc dù bị tạm thời hạ tầng công tác như một biện pháp kỷ luật, nhưng Trường Chinh chắc vẫn cho rằng ông không phải là người chịu trách nhiệm cao nhất. Cuối tháng 10 năm 1956, có mít tinh lớn tại nhà hát nhân dân Hà nội, Ủy viên bộ chính trị đại tướng Võ Nguyên Giáp thay mặt ông Hồ Chí Minh và trung ương đảng chính thức công nhận những sai lầm nghiêm trọng trong cải cách ruộng đất. Cả hai nhân vật lãnh đạo cao cấp nhất và phải chịu trách nhiệm nặng nhất là Ông Hồ và ông Trường Chinh đều không ra mặt.

Sau khi công nhận sai lầm, đảng bắt đầu sửa sai.

Cuộc cải cách ruộng đất đầy oan khuất, đầy máu và nước mắt đã chấm dứt. Đã có tổng số tám đợt phát động quần chúng và năm đợt cải cách ruộng đất được thực hiện tại 3563 xã. Một câu hỏi phải đặt ra là tại sao đảng Cộng sản lại ngưng cuộc cải cách ruộng đất vào lúc đó? Đảng đã sửa sai thế nào? Mời quý thính giả nghe lời kể của ông Nguyễn Minh Cần, lúc đó là phó chủ tịch thành phố Hà nội, và trực tiếp tham gia công tác sửa sai tại ngoại thành Hà nội:

“Hồ Chí Minh và đảng CS phải chấm dứt đợt cải cách ruộng đất năm 1956 vì hai lẽ. Lẽ thứ nhất là vấn đề nội bộ Bắc Việt là cuộc cải cách ruộng đất đã đạt được các mục tiêu chính trị của họ. Mục tiêu chính trị của họ là gì? Mục tiêu chính trị của họ, thứ nhất là xóa bỏ giới hào mục lãnh đạo hạ tầng cơ sở ở nông thôn và thay vào đó lớp lãnh đạo mới, là những đảng viên cộng sản. Mục tiêu chính trị của họ nữa là chặn đứng sự trà trộn của những điệp viên mà địch thủ trong dân chúng. Họ xóa bỏ toàn bộ nền văn hóa cổ truyền nổi tiếng là bảo thủ từ bao nhiêu đời ở nông thôn và họ thay thế bằng chủ trương của CSVN theo chủ nghĩa Mác Xít.

Thứ hai là trên bình diện quốc tế thì ông Mikoyan đến Hà Nội vào tháng 4 năm 1956. Ông ấy giải thích chính sách mới của đại hội đảng 20 của Liên Xô. Vì vậy mà CSVN không thể đi ngược lại với đường lối mới của Liên Xô. Cho nên nhân cuộc tổng kết cải cách ruộng đất đợt 5 vào tháng 7 năm 1956, ông Hồ vì những lý do ở trong và ngoài nước thì ông Hồ cho ngưng cuộc cải cách ruộng đất và bắt đầu chương trình sửa sai.”

Một người khác là nhà thơ Nguyễn Chí Thiện kể lại về sửa sai như sau:

“Sửa sai ở đây là không phải sửa sai cho địa chủ mà sửa sai cho những người vốn là đảng viên hoặc là những người vốn rất có công với kháng chiến nhưng bị vu cho là Đại Việt, Quốc Dân Đảng, vu cho là gián điệp... đủ thứ. Những người đã giết rồi thì thôi, không nói làm gì rồi. Thế nhưng những người còn sót lại thì tha. Thế còn thực tế, những người bị quy là địa chủ mà đã vào tù rồi, chết rồi thì tôi không nói, đầu tó bắn ngay tôi không nói, nhưng vào tù rồi thì công bằng mà nói thì cả huyện của tôi là huyện Bình Dục, sau này tôi về chơi thì không có ông nào được tha cả. Ngay làng tôi thôi có hai cha con ông Chánh Hồ, cũng bị quy là địa chủ, mà ông ta có giàu có gì đâu, bị quy là địa chủ. Ông ta trước kia là người chuyên môn đón bộ đội về làng, bộ đội là đến nhà ông ấy mà.

Thế là nhà ông Phó Liêm nữa. Những ông đó, một ông thì tự tử chết, hai người đi tù. Một ông nữa là ông Chánh Điểm cũng đi tù. Tất cả mấy người đi tù đó đều chết trong tù hết. Cả những làng xung quanh

tôi không thấy ai về. Mãi đến tận năm 1961, lần đầu tiên tôi đi tù thì tôi gặp không biết bao nhiêu là địa chủ vẫn còn nằm nguyên trong tù thôi. Đến tù lần thứ hai năm 1966, tôi sống trong tù đến năm 1977 mới ra, thì vẫn còn những bác địa chủ vẫn bị sống trong tù - tuy là chết nhiều lắm rồi.”

Sau cùng, xin được kết thúc bài về sửa sai này bằng bài thơ mà ông Nguyễn Minh Cần nghe được khi công tác sửa sai tại một làng thuộc huyện Đông Anh ở ngoại thành Hà nội:

*Bác Hồ nói chuyện sửa sai
Sai thì cứ sửa, sửa rồi cứ sai
Đảng ta có lắm anh tài
Sai hoài sai mãi, sửa hoài cứ sai*

Cuộc cải cách ruộng đất tại miền Bắc đã chấm dứt và cuộc sửa sai bắt đầu từ mùa thu năm 1956. Nói về thành quả của cuộc cách mạng được coi là “long trời lở đất” này, nhà nghiên cứu Sử Trần Gia Phụng nhận định:

“Đứng về phương diện chuyên môn nông nghiệp, cuộc cải cách ruộng đất không thúc đẩy được nông nghiệp phát triển, không thăng tiến được đời sống nông dân mà còn làm tan nát nền nông nghiệp cổ truyền ở ngoài Bắc và đưa mọi người vào cảnh nghèo đói. Tuy nhiên, đứng trên quan điểm của đảng CS thì họ đã thành công trong cải cách ruộng đất, đã đạt được những mục tiêu chính trị của họ.

Mục tiêu chính trị của họ, thứ nhất là xóa bỏ giới hào mục lãnh đạo hạ tầng cơ sở ở nông thôn và thay vào đó lớp lãnh đạo mới, là những đảng viên cộng sản. Mục tiêu chính trị của họ nữa là chặn đứng sự trà trộn của những điệp viên trong dân chúng. Họ xóa bỏ toàn bộ nền văn hóa cổ truyền nổi tiếng là bảo thủ từ bao nhiêu đời ở nông thôn và họ thay thế bằng chủ trương của CSVN theo chủ nghĩa Mác Xít.

Ngoài ra, liều lượng khủng bố của cộng sản đối với nông dân trong cuộc cải cách ruộng đất đợt 5 đủ để khuấy phục nông dân, đủ để làm cho nông dân khiếp sợ, làm cho họ ăn không đủ no, mặc không đủ ấm, sống luôn luôn trong sự sợ hãi tột cùng, và ghép họ vào trong khuôn phép cộng sản, ổn định một cách kiên cố hạ tầng cơ sở của xã hội nông thôn miền Bắc”.

Nhà văn Vũ Thu Hiền, trong cuộc phỏng vấn mới đây dành cho đài Á châu tự do đã đưa ra hình ảnh so sánh vùng quê ở miền Bắc trước và sau khi tiến hành cải cách ruộng đất như sau:

“Bây giờ thì cần phải nói như thế này, cái này là kinh nghiệm cá nhân. Vào đầu cuộc kháng chiến chống Pháp thì tôi tham gia một đoàn tuyên truyền xung phong. Chúng tôi đi đâu mà còn có cái ăn thì đó là những người giàu có, sau này thì bảo đó là những địa chủ. Nhưng lúc đó thì chúng tôi chẳng hiểu họ là địa chủ hay họ là cái gì. Họ là những người hằng tâm, hằng sản nuôi bộ đội, cho cán bộ và cho chúng tôi nữa (đoàn tuyên truyền xung phong), đến là có cái ăn. Tất cả những người đó khi chúng tôi hỏi thăm thì đều bị đầu tó, bị vớt ra ngoài lề của xã hội mà họ gọi là mới. Về sau này tìm hiểu thì tôi thấy có một cái tệ, tức là đây không phải là một cuộc cải cách ruộng đất. Bởi vì nếu là một cuộc cải cách ruộng đất thì trước cải cách ruộng đất phải có điều tra tình hình ruộng đất.

Tôi nhớ, vào giai đoạn đó tôi không đọc được một bản điều tra nào về tình hình ruộng đất ở Việt Nam cả. Sự phân bố ruộng đất, bao nhiêu phần trăm là địa chủ, bao nhiêu phần trăm là trung nông, phú nông, bần nông, chẳng hạn như thế. Họ không cần cải cách ruộng đất, tức là không muốn phân bố lại ruộng đất sao cho nó hợp lý. Mà căn bản, đó là một cuộc đấu tranh chính trị. Ruộng đất đối với cải cách ruộng đất là một cái cớ để cào xới lại, đưa lại rất nhiều những quyền lợi, mà cũng không phải rõ ràng lắm, cho nông dân. Nông dân vùng lên đấu tranh làm cách mạng, người cày phải có ruộng. Thế

nhưng thật sự ra thì khi tiến hành tất cả những cái đó thì ruộng đất có một thời gian là có cấm cò, rồi phân thừa ruộng này là của ông A, ông B rồi đóng cọc. Các bạn có xem những cái phim, chắc là bây giờ còn lại trong tư liệu, còn cả đấy. Nhưng cũng chỉ trong một thời gian rất ngắn thôi thì nó là tổ vằn công, tổ đỏi công xong thì họ lại cũng không có gì nữa.”

Lời kể của người trong cuộc

Ông Nguyễn Minh Cần, một người từng là phó chủ tịch Ủy ban hành chính thành phố Hà nội và trực tiếp tham gia chiến dịch sửa sai cũng phân tích về những hậu quả của cuộc cải cách ruộng đất. Mời quý thính giả theo dõi cuộc trao đổi giữa BTV Nguyễn An và ông Nguyễn Minh Cần sau đây:

Nguyễn An: Thưa ông, bây giờ trở lại cuộc cải cách ruộng đất cách đây 50 năm. Theo ông thì cuộc cải cách ruộng đất đó để lại những hậu quả gì, những di hại gì?

Ông Nguyễn Minh Cần: Cái cải cách ruộng đất ở miền Bắc Việt Nam để lại những hậu quả hết sức nghiêm trọng về rất nhiều mặt.

Nguyễn An: Xin Ông vui lòng phân tách từng điểm một?

Ông Nguyễn Minh Cần: Điểm thứ nhất: Đây là một cuộc tàn sát dân lành một cách vô tội vạ. Nếu nói theo từ ngữ hiện nay thì phải nói đây là một cuộc diệt chủng vì kỳ thị giai cấp. Bỗng dưng lập ra lệnh cải cách ruộng đất, đưa những đoàn người về và tha hồ qui người ta lên là địa chủ. Trên 172.000 người là nạn nhân. Tôi còn phải nói đến số người mà người ta oan ức quá, bực bội quá, người ta tự tử. Số đó cũng không phải là ít. Theo tôi, hậu quả đó rất lớn, nó gây ra một tâm trạng sợ sệt, khủng khiếp của người dân.

Hậu quả thứ hai là phá hoại truyền thống hòa hiếu của nông thôn, là vì từ trước ai nói dù rằng có thể có bóc lột, có thể có gì đấy với nhau, nhưng người nông dân sống với nhau là lá lành đùm lá rách, rất hòa hiếu với nhau. Cuộc cải cách ruộng đất về xúi người này bới móc tội lỗi của người kia, và có thể những tội hoàn toàn không có cũng bới ra. Và dựa vào những thù cũ rồi gây ra thù hận giữa các tầng lớp với nhau. Chính cái đó nó phá hoại truyền thống đoàn kết lâu đời của người Việt Nam mình ở nông thôn.

Nguyễn An: Thưa ông, có phải ông muốn nói rằng cuộc cải cách ruộng đất đặt trên cơ sở là gây sự căm thù để phát động quần chúng, và sau đó sự căm thù đó lớn rộng và nó tiếp tục còn lại sau khi cuộc cải cách ruộng đất đã chấm dứt không?

Ông Nguyễn Minh Cần: Đúng như vậy.

Nguyễn An: Thưa , điểm thứ ba là gì?

Ông Nguyễn Minh Cần: Hậu quả thứ ba là phá hoại đạo lý luân thường của dân tộc. Từ xưa đến nay cha đối với con, mẹ đối với con, vợ chồng đối với nhau, họ hàng cha chú đối với nhau đều có một luân thường đạo lý. Nhưng cải cách ruộng đất về xúi dục con tố cha, vợ tố chồng, nàng dâu tố mẹ chồng, bố chồng v.v... đấu đá lẫn nhau như vậy.

Nguyễn An: Và gọi mày tao mi tớ hết?

Ông Nguyễn Minh Cần: Vâng. Như vậy, luân thường đạo lý tan hoang.

Nguyễn An: Thưa ông, theo ông thì những cái mà phá hoại nền tảng luân lý đạo đức, rồi sự hòa hiếu ở trong nông thôn đó cách đây 50 năm thì được khai thác tối đa để hoàn thành cuộc cải cách ruộng đất... tinh thần như thế sau bao nhiêu lâu mới phục hồi được? Hay bây giờ nó vẫn còn là những vết thương rỉ máu?

Ông Nguyễn Minh Cần: Theo tôi, vì cho đến nay chưa có một sự sám hối rõ ràng. Chưa có một tuyên bố rằng chính sách hận thù giai cấp là một chính sách không đúng. Phải nói thật rằng bây giờ thì 50 năm đã qua thì người ta để yên như vậy, nhưng lòng hận cũ không phải là đã hết. Còn một điểm tôi cũng muốn nói nữa là hậu quả thứ tư: Nó phá hủy truyền thống tâm linh và văn hóa của dân tộc. Vì khi làm cải cách ruộng đất thì các ông đều có cái ý hướng là tiêu diệt các tôn giáo, chèn ép các tôn giáo, tước đoạt tài sản của các tôn giáo để làm cho các tôn giáo không tồn tại được một cách độc lập.